

Bản án số: **10/2018/HS-ST**
Ngày: 20- 4- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồ Quốc Tuấn

Ông Phạm Ngọc Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thị - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/ QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Lý Hoàng S, sinh ngày 14 tháng 12 năm 1992, tại An Minh- Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp KQ B, xã VK, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Ph và bà Nguyễn Thị TL; vợ: Nguyễn Thị C và có 01 đứa con sinh ngày 14-7-2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/LCĐKNCT ngày 11-12-2017 (Có mặt);

- Bị hại: Anh Lê Minh H, sinh năm 1992. Cư trú: ấp 10C A, xã ĐH, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1979. Cư trú: KP 2, thị trấn T11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

- Người làm chứng:

Anh Huỳnh Kha L, sinh năm 1978. Cư trú: ấp NH, xã VKĐ, huyện An Minh- Kiên Giang. *(Có mặt)*.

Anh Nguyễn Văn S1, sinh năm 1975. Cư trú: ấp TPT, xã ĐH, huyện An Minh- Kiên Giang. *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 06/8/2017, sau khi uống bia ở nhà anh ruột, Lý Hoàng S về nhà nhìn thấy anh Lê Minh H, sinh năm 1992, thường trú ấp 10C, xã ĐH, huyện An Minh đang đứng phụ hồ xây công trình nhà nuôi yếm của anh Nguyễn Trung K thuộc ấp Kim Qui B, xã Vân Khánh, huyện An Minh trên tầng 1, cách nhà S khoảng 200 mét. Lúc này S nhớ lại chuyện mấy ngày trước vợ của S là Nguyễn Thị C nói lại bị H chọc ghẹo nhiều lần nên S đi đến chỗ công trình, trèo lên tầng 1 theo đường giàn dáo để đánh anh H. Đến tầng 1 thì S thấy H và 01 người nữa nhưng S không biết tên. S nhặt cây sắt chống tăng dài 58,6cm, đường kính 0,3cm, 01 đầu có giá đỡ hình chữ U đang để trên sàn nhà tầng 1. S cầm cây sắt chống tăng bằng tay pH, nhào lại gần anh H vừa chửi, vừa đuổi đánh anh H khoảng 02 đến 03 cái trúng vào đỉnh đầu bên trái của anh H 01 cái, làm anh H bị thương tích. Anh H bỏ chạy xuống đất thì được anh Huỳnh Kha L đưa anh H đến Công an ấp trình báo sự việc và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang. S bỏ lại hung khí tại nơi gây thương tích cho anh H rồi đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ 40 phút, Nguyễn Trung K giao nộp cây sắt chống tăng dài 58,6cm, đường kính 0,3cm, 01 đầu có giá đỡ hình chữ U là hung khí mà S dùng để gây thương tích cho cơ quan Công an. Tại cơ quan Công an S thừa nhận toàn bộ hành vi dùng cây sắt chống tăng đánh gây thương tích cho anh Lê Minh H.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 562/KL-PY ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang đối với anh Lê Minh H kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
Sẹo phần mềm vùng đỉnh trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là : 03% (Ba phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh; Vật chứng gửi giám định (cây chống tăng) có thể gây được thương tích trên.

Vật chứng: 01 (Một) thanh kim loại chống tăng dài 58,6cm, đường kính 0,3cm, 01 đầu có giá đỡ hình chữ U là hun khí mà bị cáo S dùng để gây thương tích cho anh H, cơ quan Công an đã thu giữ.

Về dân sự: Anh Lê Minh H yêu cầu bị cáo S bồi thường các khoảng chi phí điều trị thương tích và ngày công lao động trong quá trình điều trị thương tích là 13.205.930 đồng. Trong đó, các khoảng chi phí điều trị thương tích là 5.205.930 đồng, 30 ngày không lao động được mất thu nhập là 8.000.000 đồng. Bị cáo S chỉ đồng ý bồi thường các khoảng chi phí điều trị thương tích là 5.205.930 đồng, số tiền còn lại do hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn nên bị cáo không đồng ý bồi thường. Do anh H không nhận số tiền bị cáo S bồi thường thiệt hại, ngày 07-02-2018, bị cáo S nộp số tiền bồi thường thiệt hại cho anh H là 5.205.930 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKSAM-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Lý Hoàng S về tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên kết luận bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lý Hoàng S từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo; Về trách nhiệm dân sự, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo S và bị hại anh H; Về vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tịch thu tiêu hủy 01 (Một) thanh kim loại chống tăng dài 58,6cm, đường kính 0,3cm, 01 đầu có giá đỡ hình chữ U là hun khí mà bị cáo S dùng để gây thương tích cho anh H.

Bị cáo Lý Hoàng S thừa nhận hành vi thực hiện như cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, đồng ý bồi thường các khoảng theo yêu cầu của anh H là 13.205.930 đồng. Trong đó, đã tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh 5.205.930 đồng, còn lại 8.000.000 đồng cam kết trả vào ngày 27-4-2018.

Bị hại anh Lê Minh H yêu cầu bị cáo S bồi thường các khoản tiền thiệt hại là 13.205.930 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử nghiêm bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trung K xác định tang vật bị cáo dùng đánh anh H là của anh và anh không yêu cầu nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Đồng thời, bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các hành vi và quyết định đó là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lý Hoàng S tại phiên tòa đúng như cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời trình bày và lời khai của bị hại, người làm chứng tại phiên tòa cũng như trong quá trình tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 15 giờ, ngày 06/8/2017, sau khi uống bia về nhà và nhìn thấy anh H đang đứng phụ hồ xây công trình nhà nuôi yến của anh K thuộc ấp Kim Qui B, xã Vân Khánh, huyện An Minh trên tầng 1, cách nhà S khoảng 200 mét. S nhớ lại chuyện mấy ngày trước vợ của S là chị C nói lại bị anh H chọc ghẹo nhiều lần nên S đi đến chỗ công trình, trèo lên tầng 1. S nhặt cây sắt chống tầng dài 58,6cm, đường kính 0,3cm, 01 đầu có giá đỡ hình chữ U để trên sàn nhà tầng 1 nhào lại gần anh H vừa chửi, vừa đuổi đánh anh H khoảng 02 đến 03 cái trúng vào đỉnh đầu bên trái của anh H 01 cái. Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 562/KL-PY ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phần mềm vùng đỉnh trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%. Khi thực hiện hành vi, bị cáo S có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi nhằm gây thương tích cho bị hại nên phạm tội với lỗi cố ý; công cụ bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là thanh sắt chống tầng dài 58,6cm, đường kính 0,3cm, 01 đầu có giá đỡ hình chữ U là hung khí nguy hiểm. Đồng thời, bị cáo thực hiện hành vi dùng hung khí đánh người khác chỉ với lý do nghe vợ của bị

cáo nói lại là anh H có lời lẽ chộc ghẹo vợ của bị cáo nhiều lần. Do đó, hành vi của bị cáo được xác định là phạm tội có tính chất côn đồ. Đây là tình tiết định tội theo quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 3% nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 với tình tiết định khung tại điểm a, i khoản 1 Điều này.

[3] Hành vi của bị cáo S được thực hiện trước ngày 01-01-2018. Đối chiếu giữa khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 với khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thấy rằng hai điều luật có mức hình phạt ngang bằng nhau. Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14... xác định bị cáo Lý Hoàng S phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;

i) Có tính chất côn đồ;

k) ”

[5] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp dùng thanh sắt đánh trúng vào đầu là vùng trọng yếu của anh H là xâm phạm đến sức khỏe của anh H mà sức khỏe và tính mạng của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ. Đồng thời, hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án để răn đe và ngăn ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất, mức độ và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường và đã khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại; tại cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Qua phân tích, căn cứ tính chất, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo cải tạo ra khỏi đời sống xã hội, mà giao về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ. Do nghề nghiệp của bị cáo là ngư phủ hoạt động không thường xuyên và thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử miễn việc trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Minh H yêu cầu bị cáo S bồi thường các khoảng chi phí điều trị thương tích và ngày công lao động do mất thu nhập 30 ngày, tổng cộng là 13.205.930 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền như yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh 5.205.930 đồng, bị cáo còn phải trả tiếp cho bị hại 8.000.000 đồng vào ngày 27-4-2018. Anh H được quyền nhận số tiền bị cáo tạm nộp tại Chi cục thi hành án.

[8] Về vật chứng: 01 thanh kim loại (cây chống tăng) chiều dài 58,6cm, đường kính 0,3cm, một đầu có giá đỡ hình chữ U là tài sản của anh Nguyễn Trung K do bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội anh K không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố

tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[14] Về án phí, bị cáo Lý Hoàng S chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 400.000 đồng (*8.000.000 đồng x 5%*) theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Hoàng S phạm tội cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lý Hoàng S 1 (Một) năm 6 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lý Hoàng S cho Ủy ban nhân dân xã VK, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận thỏa thuận bị cáo S bồi thường cho anh H các khoảng tiền bị thiệt hại là 13.205.930 đồng. Anh Lê Minh H được nhận số tiền bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh 5.205.930 đồng theo biên lai thu tiền số 09621 ngày 07-02-2018. Số tiền còn lại 8.000.000 đồng bị cáo S trả cho bị hại H vào ngày 27-4-2018.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành án không đủ số tiền nêu trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại (cây chống tăng) chiều dài 58,6cm, đường kính 0,3cm, một đầu có giá đỡ hình chữ U (*Chi cục Thi hành án dân sự đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08-3-2018*).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lý Hoàng S chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 400.000 đồng. Tổng công bị cáo phải chịu 600.000 đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm (ngày 20/4/2018).

Trường hợp phân trách nhiệm dân sự trong bản án này được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKS huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;
- Toà án tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan THAHS huyện An Minh;
- Cơ quan THADS huyện An Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Sở TP tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

Lê Chí Công